

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2024/HS-ST.
Ngày 08-04-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và bà Lê Thị Tuyết Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 08/03/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 25/03/2024; Quyết định thay đổi Hội thẩm chuẩn bị xét xử vụ án hình sự số 15/2024/QĐ-TA ngày 03/04/2024 đối với bị cáo:

Bạch Toàn T, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ C, phường Q, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn S (đã chết) và bà Dương Thị H; có vợ là Phạm Thị D, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/12/2007, Tòa án nhân dân thị xã Phủ Lý (nay là thành phố Phủ Lý), tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội: “Cướp tài sản”; bị bắt, tạm giữ ngày 07/12/2023, tạm giam từ ngày 13/12/2023 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Dương Thị Hải, sinh năm 1972; trú tại: Tổ 2, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Ninh Văn G, sinh năm 1963; vắng mặt.

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1951; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/12/2023, Bạch Toàn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade biên kiểm soát: 90A1- 049.79 từ nhà đi tìm mua ma

túy để sử dụng. Khi tới quán nước tại đường Đinh Tiên Hoàng thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, T gặp một nam thanh niên tên Tình khoảng 30 tuổi (T không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể), trong lúc nói chuyện T hỏi Tình: “Còn không để cho anh ba trăm”, hiểu ý T hỏi mua ma túy, Tình trả lời: “Có, đưa tiền đây”. T lấy ra 300.000đồng đưa cho Tình thì được Tình đưa lại 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong chứa một túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, trong túi nilon có 04 viên nén hình tròn màu đỏ rồi Tình bỏ đi. Biết vỏ bao thuốc lá Tình đưa cho là ma túy nên T liền cầm lấy giữ trong bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về tìm nơi sử dụng. Trên đường quay về, T bị tổ công tác Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép chất ma túy và tiến hành lập biên bản theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, bên trong có chứa 04 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì kỹ hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J4 Plus màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, biển kiểm soát: 90A1- 049.79 và 01 căn cước công dân mang tên Bạch Toàn T.

Tại bản Kết luận giám định số 851/KL-KTHS ngày 12/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: “Mẫu viên nén trong phong bì kỹ hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,400gam (không thấy bốn trăm gam) loại: Methamphetamine”.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-PL ngày 06/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Bạch Toàn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Bạch Toàn T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Bạch Toàn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù.
- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Dương Thị H (mẹ đẻ bị cáo Bạch Toàn T) trình bày, xác nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, biển kiểm soát: 90A1- 049.79 vật chứng trong vụ án có nguồn gốc do bà bỏ tiền ra mua sau đó giao cho bị cáo đăng ký đứng tên chủ sở hữu để sử dụng trong gia đình. Bà đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, trả lại cho bà chiếc xe.

Bị cáo Bạch Toàn T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Bạch Toàn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về chất ma túy; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 07/12/2023, tại khu vực đường Đình Tiên Hoàng thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, Bạch Toàn T bị lực lượng Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang cất giấu trái phép 0,400gam chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bản thân đã từng bị kết án về tội: “*Cướp tài sản*” (đã được xóa án tích).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ Luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (như phạt tiền, tịch thu tài sản...) đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người thanh niên tên Tình theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo để cất giấu, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra tiến hành xác minh để làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo ra thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có cơ sở để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

7.1. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, biển kiểm soát: 90A1- 049.79, quá trình điều tra đã xác định chiếc xe được đăng ký sử dụng đứng tên bị cáo Bạch Toàn T là chủ sở hữu nên đủ căn cứ xác định đó là tài sản hợp pháp của bị cáo. Do bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện để phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

7.2. Đối với 01 căn cước công dân và chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định đó là giấy tờ tùy thân và tài sản hợp pháp của bị cáo, do không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên trả lại cho bị cáo.

7.3. Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là vật Nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Bạch Toàn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/12/2023.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, màu đen bạc, biển số: 90A1- 049.79, số máy: JF27E-0605206, số khung: RLHJF1804AY581146, xe cũ đã qua sử dụng.

2.2. Trả lại bị cáo Bạch Toàn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J4 Plus, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 353793100448243, số IMEI2: 353793100448241, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

2.3. Giao cho Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền tạm giữ và trả lại cho bị cáo Bạch Toàn Thăng sau khi chấp hành xong án phạt tù 01 (một) căn cước công dân số: 035091003694, mang tên Bạch Toàn T.

2.4. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01”, số 851/KTHS, mặt sau phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 08/03/2024.

3. Án phí: Bị cáo Bạch Toàn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Bạch Toàn T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn